

SỞ GD&ĐT TỈNH SÓC TRĂNG  
HỘI ĐỒNG COI THI TUYỂN SINH 10

Trường THCS&THPT Lai Hòa

Khóa thi: 10/06/2023

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI  
CÁC MÔN KHÔNG CHUYÊN

Phòng 5

| STT | Số BD  | Họ và tên           | Ngày sinh  | Nữ | Học sinh trường      | Ghi chú |
|-----|--------|---------------------|------------|----|----------------------|---------|
| 1   | 060109 | Lâm Quốc Nam        | 01/06/2006 |    | Trường THCS Vĩnh Tân |         |
| 2   | 060110 | Sơn Thái Hoàng Nam  | 07/04/2008 |    | THCS Vĩnh Tân        | ; TS1   |
| 3   | 060111 | Thạch Thị Siêu Nậm  | 02/06/2008 | x  | THCS và THPT Lai Hòa | ; TS1   |
| 4   | 060112 | Đào Sầm Nặng        | 25/04/2008 |    | THCS và THPT Lai Hòa | ; TS1   |
| 5   | 060113 | Danh Thị Si Nê      | 13/08/2008 | x  | TH&THCS Lai Hòa      | ; TS1   |
| 6   | 060114 | Thạch Thúy Nga      | 10/07/2008 | x  | THCS Vĩnh Tân        | ; TS1   |
| 7   | 060115 | Huỳnh Tuyết Ngân    | 18/08/2008 | x  | THCS và THPT Lai Hòa | ; VS1   |
| 8   | 060116 | Nguyễn Thị Ái Ngân  | 27/03/2008 | x  | THCS Vĩnh Tân        | ; VS1   |
| 9   | 060117 | Triệu Huệ Ngân      | 20/07/2008 | x  | TH&THCS Lai Hòa      | ; VS1   |
| 10  | 060118 | Huỳnh Thị Hiếu Nghi | 25/03/2008 | x  | THCS Võ Nguyên Giáp  | ; TS1   |
| 11  | 060119 | Nguyễn Huỳnh Nghĩa  | 28/01/2007 |    | THCS Vĩnh Tân        | ; VS1   |
| 12  | 060120 | Huỳnh Văn Nghiệp    | 22/11/2005 |    | THCS Nguyễn Huệ      | ; TS1   |
| 13  | 060121 | Lý Thị Mỹ Ngọc      | 21/11/2008 | x  | TH&THCS Lai Hòa      | ; VS1   |
| 14  | 060122 | Trần Phương Ngọc    | 19/12/2008 | x  | THCS và THPT Lai Hòa | ; TS1   |
| 15  | 060123 | Trần Cao Yến Ngọc   | 15/05/2008 | x  | THCS và THPT Lai Hòa | ; VS1   |
| 16  | 060124 | Huỳnh Hà Nguyên     | 02/03/2008 |    | THCS và THPT Lai Hòa | ; VS1   |
| 17  | 060125 | Thái Văn Nguyên     | 04/03/2008 |    | THCS và THPT Lai Hòa | ; VS1   |
| 18  | 060126 | Ngô Hoàng Nhã       | 21/09/2008 |    | THCS và THPT Lai Hòa | ; TS1   |
| 19  | 060127 | Thạch Minh Nhật     | 09/02/2008 |    | THCS và THPT Lai Hòa | ; TS1   |
| 20  | 060128 | Lâm Yến Nhi         | 24/02/2008 | x  | THCS và THPT Lai Hòa | ; TS1   |
| 21  | 060129 | Lư Ngọc Nhi         | 23/02/2008 | x  | THCS và THPT Lai Hòa | ; TS1   |
| 22  | 060130 | Lý Thị Yến Nhi      | 01/01/2008 | x  | THCS Vĩnh Tân        | ; TS1   |
| 23  | 060131 | Nguyễn Ngọc Nhi     | 17/05/2008 | x  | THCS và THPT Lai Hòa | ; VS1   |
| 24  | 060132 | Phan Hoàng Thảo Nhi | 25/09/2008 | x  | THCS và THPT Lai Hòa | ; VS1   |
| 25  | 060133 | Quách Yến Nhi       | 01/01/2008 | x  | THCS và THPT Lai Hòa | ; VS1   |
| 26  | 060134 | Quách Thị Tuyết Nhi | 16/05/2008 | x  | THCS Võ Nguyên Giáp  | ; TS1   |
| 27  | 060135 | Thạch Thị Hồng Nhi  | 07/01/2008 | x  | THCS và THPT Lai Hòa | ; TS1   |

Sóc Trăng, ngày 1 tháng 6 năm 2023

Danh sách này có 27 thí sinh

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG  
TRƯỜNG  
THCS VÀ THPT  
LAI HÒA  
Hứa Thị Trúc Linh